TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **265/**2018/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 27 tháng 9 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 375/2018/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2018 giữa những người yêu cầu:

- Ông Phạm Văn H; Sinh năm: 1976;

- Bà Phạm Thị H; Sinh năm: 1979;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố số 3, phường X, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Phạm Văn H và bà Phạm Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông bà có hai con chung là Phạm Văn A; Sinh ngày: 12/6/1999 và Phạm Thị T; Sinh ngày: 07/3/2009. Anh Phạm Văn A đã trưởng thành. Bà Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Thị T. Ông H và bà H tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con. Ông H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

2.3. Về lệ phí: Ông Phạm Văn H, bà Phạm Thị H tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông bà đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000 đồng tại Biên

lai số AB/2014/06310 ngày 17/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, nay chuyển thành lệ phí. Ông H và bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường T, thành phố C, tỉnh N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan